

ĐỀ ÔN TẬP CUỐI TUẦN – MÔN TOÁN LỚP 4

Em hãy chọn đáp án đúng nhất trong các câu sau:

Câu 1: Số thích hợp điền vào chỗ chấm là: 3 tấn 54 kg = ...kg.

- A. 354 B. 3054 C. 30054 D. 300054

Câu 2 : Chữ số thích hợp vào dấu * để được số 432* chia hết cho cả 2,5 và 9 là:

- A. 5 B. 8 C. 0 D. 9

Câu 3 : Trong các khoảng thời gian sau, khoảng thời gian nào ngắn nhất:

- A. 6 phút 5 giây B. 250 giây C. 6 phút 40 giây D. $\frac{1}{10}$ giờ

Câu 4 : Một hình bình hành có độ dài đáy là 30 dm, diện tích là : 720 dm². Vậy độ dài chiều cao tương ứng với đáy của hình bình hành đó là:

- A. 24 B. 24 dm C. 24 dm² D. 48 dm

Câu 5 : Rút gọn phân số $\frac{21}{42}$ ta được phân số tối giản là:

- A. $\frac{1}{4}$ B. $\frac{1}{3}$ C. $\frac{1}{2}$ D. $\frac{2}{3}$

Câu 6 : Trong các phân số $\frac{3}{2}; \frac{4}{3}; \frac{5}{6}; \frac{7}{4}$ những phân số lớn hơn 1 là:

- A. $\frac{3}{2}; \frac{4}{3}; \frac{5}{6}$ B. $\frac{4}{3}; \frac{5}{6}; \frac{7}{4}$ C. $\frac{3}{2}; \frac{5}{6}; \frac{7}{4}$ D. $\frac{3}{2}; \frac{4}{3}; \frac{7}{4}$

Câu 7 : Trong các phân số sau, phân số bằng $\frac{5}{6}$ là

- A. $\frac{20}{18}$ B. $\frac{20}{24}$ C. $\frac{24}{20}$ D. $\frac{18}{20}$

Câu 8 : Phân số nào lớn nhất trong các phân số : $\frac{3}{4}; \frac{7}{7}; \frac{4}{3}; \frac{2}{3}$ là :

- A. $\frac{3}{4}$ B. $\frac{7}{7}$ C. $\frac{4}{3}$ D. $\frac{2}{3}$

Câu 9 : Một lớp học có 18 học sinh nữ và 12 học sinh nam. Hỏi số học sinh nam chiếm bao nhiêu phần số học sinh cả lớp

- A. $\frac{2}{5}$ B. $\frac{2}{3}$ C. $\frac{3}{5}$ D. $\frac{3}{2}$

Câu 10 : Số thích hợp điền vào chỗ chấm trong các phân số $\frac{56}{32} = \frac{\dots}{16}$ là :

- A. 24 B. 22 C. 28 D. 26

ĐỀ ÔN TẬP CUỐI TUẦN – MÔN TOÁN LỚP 4

Câu 11 : Tuấn có 16 viên bi gồm 7 viên bi màu xanh, 5 viên bi màu đỏ, 4 viên bi màu vàng. phân số chỉ phần các viên bi màu vàng trong số bi của Tuấn là:

- A. $\frac{7}{16}$ B. $\frac{5}{16}$ C. $\frac{1}{4}$ D. $\frac{4}{7}$

Câu 12 : $\frac{5}{7}$ của 351 là:

- A. 251 B. 351 C. 201 D. 491

Câu 13 : Tổng của $\frac{5}{6}$ và $\frac{3}{4}$

- A. $\frac{8}{10}$ B. $\frac{19}{12}$ C. $\frac{8}{12}$ D. $\frac{10}{12}$

Câu 14 : Hiệu của $\frac{37}{12}$ và 3 là:

- A. $\frac{34}{12}$ B. $\frac{34}{9}$ C. $\frac{73}{12}$ D. $\frac{1}{12}$

Câu 15 : Một hình bình hành có độ dài đáy là 18 cm, chiều cao là 13 cm . Vậy diện tích của hình bình hành đó là :

- A. 234 cm² B. 244 cm² C. 234 m² D. 254 m²

Câu 16 : Giá trị của biểu thức : $\frac{5}{9} + \frac{3}{8} \times \frac{4}{9}$ là :

- A. $\frac{13}{18}$ B. $\frac{7}{18}$ C. $\frac{11}{18}$ D. $\frac{12}{18}$

Câu 17 : Phân số tối giản của phép tính $\frac{5 \times 7 \times 9}{7 \times 9 \times 11}$ là :

- A. $\frac{45}{99}$ B. $\frac{5}{7}$ C. $\frac{7}{11}$ D. $\frac{5}{11}$

Câu 18 : Cho các phân số sau, phân số nào chưa tối giản : $\frac{5}{6}$; $\frac{11}{13}$; $\frac{7}{8}$; $\frac{15}{20}$

- A. $\frac{5}{6}$ B. $\frac{7}{8}$ C. $\frac{15}{20}$ D. $\frac{11}{13}$

Câu 19 : Một miếng bìa hình chữ nhật có chiều dài $\frac{5}{4}$ m, chiều rộng $\frac{3}{4}$ m thì diện tích của miếng bìa đó là :

- A. $\frac{5}{3}$ m² B. $\frac{15}{16}$ m² C. $\frac{15}{4}$ m² D. $\frac{8}{4}$ m²

Câu 20 : Một hình bình hành có diện tích $\frac{2}{5}$ m², chiều cao $\frac{2}{5}$. Độ dài đáy là:

- A. $\frac{4}{25}$ B. 1m C. 1 D. $\frac{4}{10}$